

Legia Periodontal Dental Clinic

DANH MỤC ĐIỀU TRỊ VÀ CHI PHÍ

Đơn vị tính: nghìn VNĐ (1.000 = một triệu đồng)

NHA CHU

Lấy vôi răng trên nướu - đánh bóng ...	300	Lấy vôi răng dưới nướu 1 hàm	1.000
Điều trị viêm nha chu GĐ 1 (1 lần)	3.000	Điều trị viêm nha chu GĐ 2-3 (1 lần)	4.000
Phẫu thuật lật vạt làm sạch chân răng	2.000	Phẫu thuật tạo hình nướu	1.000
Phẫu thuật điều chỉnh xương ổ răng....	2.000	Phẫu thuật ghép nướu	6.000

CHỮA RĂNG - NỘI NHA

Trám răng xoang nhỏ.....	300	Trám lót che tủy.....	500
Trám răng xoang lớn.....	700	Nội nha (chữa tủy) - 1 ống tủy.....	1000
Trám răng vùng thẩm mỹ.....	1.000	Phẫu thuật cắt chóp - trám ngược.....	5000
Máng tẩy trắng răng (1 bộ 2 hàm).....	1.500	Tẩy trắng răng tại phòng khám	3000

PHẪU THUẬT RĂNG MIỆNG - CẤY GHÉP IMPLANT

Nhổ răng thông thường	1.000	Tiểu phẫu nhổ răng đơn giản	3.000
Tiểu phẫu nhổ răng phức tạp	5.000	Phẫu thuật cắt thân răng	4.000
Phẫu thuật bọc lộ răng ngầm	3.000	Phẫu thuật cắt thẳng	3.000
Cấy ghép Implant thông thường	15.000	Cấy ghép Implant cao cấp	1.200 USD
(Hãng Dentium, Megagen...)		(Hãng NTA Swiss, Nobel Biocare...)	
Ghép xương tự thân (1 vị trí)	10.000	Ghép xương tổng hợp (0.25 cc)	4.000
Cấy màng cố định xương ghép (1 cm ²)	3.000	Phẫu thuật nâng sàn xoang hàm kín.....	5.000
Phẫu thuật nâng sàn xoang hàm hở....	8.000	Tháo Implant	5.000

PHỤC HÌNH RĂNG THẨM MỸ - PHỤC HÌNH RĂNG TRÊN IMPLANT

Răng sứ sườn hợp kim Chrome-Cobalt	2.000	Inlay - Onlay - Mão bán phần toàn sứ	6.000
Răng toàn sứ sườn Zirconia	5.000	Răng - Veneer sứ Lithium Disilicate.....	8.000
(Hãng Cercon, Nacera, ...)		(Hãng E-max, LiSi Press,...)	
Chốt chân răng sợi thủy tinh	1.000	Thiết kế nụ cười kỹ thuật số	1.000
Tháo phục hình răng cố định (1 răng)	1.000	Khung sườn cho phục hình tháo lắp.....	4.000

Thông tin chuyển khoản

Ngân hàng Tiên Phong (TP Bank) Hồ Chí Minh. LE QUANG TUAN. Số tài khoản 0375 282 5678

Khí cụ Essix (máng răng tạm tháo lắp)	2.000	Răng nhựa Mỹ, PMMA.....	1.200
Abutment của phục hình Implant.....	120 USD	Khớp nối kỹ thuật cao của Implant..... (Multi-unit abutment, Ti-base, Ball, Locator...)	250 USD
Phục hình tháo lắp trên Implant.....	1800 USD	Phục hình toàn hàm trên Implant.....	2700 USD

CHỈNH HÌNH RĂNG MẶT

Khí cụ tháo lắp.....	8.000	Chỉnh hình răng mặt toàn diện - khí cụ cố định - mắc cài kim loại thông thường	37.000
Chỉnh hình răng mặt toàn diện - khí cụ cố định - mắc cài kim loại tự khóa	42.000	Chỉnh hình răng mặt toàn diện - khí cụ cố định - mắc cài sứ	50.000
Chỉnh hình răng bằng khay trong suốt (Invisalign)	5.500 USD	Khí cụ duy trì kết quả chỉnh nha..... (2 hàm - 1 bộ)	2.000

ĐIỀU TRỊ RỐI LOẠN KHỚP THÁI DƯƠNG HÀM

Mài điều chỉnh khớp cắn toàn diện.....	4.000	Nắn chỉnh trật khớp thái dương hàm...	1.500
Máng bảo vệ khớp cắn	4.000		

CÁC DỊCH VỤ KỸ THUẬT CAO - THỰC HIỆN TRONG BỆNH VIỆN

Tiền mê (Sedation) (mỗi 01 tiếng).....	3.000.000	Phẫu thuật dời dây thần kinh hàm dưới để cấy ghép Implant	Liên hệ
Implant xương Gò má (Zygomatic Implant)	Liên hệ	Phẫu thuật cắt u nang xương hàm	Liên hệ
Phẫu thuật kết hợp xương điều trị gãy xương hàm mặt	Liên hệ	Phẫu thuật chỉnh hình xương hàm mặt	Liên hệ

Advance Center for Oral Rehabilitation
by Dr. Le Quang Tuan